

Bản án số: 86/2023/HS-PT

Ngày: 28/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Công Thi

Các Thẩm phán: ông Vũ Thanh Liêm

ông Nguyễn Cường

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Minh V về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2022/HSST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Minh V; Tên gọi khác: C; Sinh ngày 27/7/2000, tại Gia Lai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ điện nước; Học vấn: 10/12; Cha là Hoàng Minh T, sinh năm 1976, mẹ là Dương Thị Mỹ H, sinh năm 1982; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn; Chưa có vợ; Tiền án: không.

Tiền sự: ngày 21/2/2020, bị TAND thành phố P áp dụng biện pháp hành chính Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng, ngày 18/12/2021 chấp hành xong.

Bị cáo đầu thú ngày 15/2/2022, bị bắt tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay. Hiện đang bị giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Minh V: ông Trần Phước C – Luật sư của Văn phòng luật sư B, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/02/2022 (tức mùng 02 Tết nguyên đán), Hoàng Minh V rủ Đỗ Thế A, Nguyễn Văn Q, Đoàn Thị Mỹ H (sinh năm 2000, trú tại thôn 01, xã T, thành phố P; là vợ của Q), Đoàn Thị Mỹ H (sinh năm 1998, trú tại thôn 01, xã T, thành phố P; là bạn gái của V) đến quán “M”, đường thành phố P để uống bia. Đến 17 giờ cùng ngày, sau khi chị H và chị H đi về trước, V nhớ đến mâu thuẫn với anh Phạm Minh Q (là người yêu cũ của chị H) nên V nảy sinh ý định đánh anh Q. V gọi điện thoại giả vờ hẹn gặp anh Q “*Mày đang ở đâu, thằng Lô tìm mày, để tao và thằng Lô chạy qua*” thì anh Q trả lời đang ở đường L. Sau đó, V kể cho A, Q mâu thuẫn trên rồi V nói với A, Q: “*Em xích mích với thằng Q bên L, giờ chạy qua đi đánh lộn với em*” thì cả A, Q đều đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 81T4 - 8233 chở Q; V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius (hiện chưa xác định biển số) cùng về nhà của Q tại tổ 02, phường H, thành phố P lấy 01 dao tự chế dài 01m. Khi cả nhóm đến đầu hẻm 243 L, tổ 03, phường Đ, thành phố P thì gặp anh Q đang đi bộ từ trong hẻm 243 L đi ra. V xuống xe dùng tay nắm vào ngực anh Q 01 phát và dùng mũ bảo hiểm đánh vào đầu anh Q 01 phát; Anh Q bỏ chạy và lấy điện thoại nhãn hiệu Vivo Y12S để gọi người đến nhưng chưa kịp gọi thì A đuổi theo dùng tay giữ anh Q lại và dùng chân đá 02 phát vào chân của anh Q. Sau đó V, A cùng Q cầm dao tự chế đuổi theo anh Q đến trước số nhà 253 L, tổ 03, phường Đ thì anh Q bị ngã. V dùng chân đá 05 phát trúng vai, lưng của anh Q; A dùng chân đá 05 phát vào lưng, chân của anh Q. Q tiếp tục dùng chân đạp vào ngực anh Q và cầm dao chém 01 nhát nhưng V dùng tay cản lại nên không chém trúng anh Q; Q đã nhặt 01 viên đá granite kích thước (50 x 30 x 02) cm dùng để đập nắp cống trước nhà số 253 L rồi đi đến phía bên phải anh Q. Q dùng hai tay cầm viên đá này đập 01 phát trúng vào đầu anh Q, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái làm vỡ viên đá. Trong lúc bị nhóm của Q đánh, anh Q bị rơi điện thoại di động xuống đất phía sau anh Q 0,8m thì Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và cầm lấy điện thoại của anh Q bỏ vào túi quần của Q. Sau đó cả nhóm bỏ về, Q, V và A mang dao, mũ bảo hiểm dùng để đánh anh Q đến vứt bỏ tại bãi đất trống thuộc thôn 06, xã T; Q mang điện thoại chiếm đoạt được của anh Q đến ngã ba đường P và đường 17/3, phường T, thành phố P bán cho một người thanh niên

không quen biết được 2.000.000 đồng, số tiền bán điện thoại chiếm đoạt được, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị đánh, anh Phạm Minh Q bị thương và được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Q y 211; đến ngày 08/02/2022 thì xuất viện. Đến sáng ngày 03/02/2022, Đỗ Thế A và Nguyễn Văn Q đã đến Công an phường Đ đầu thú. Ngày 15/02/2022, Hoàng Minh V đã đến Công an thành phố P đầu thú. Tại Cơ quan Công an, V, A và Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ án trước số nhà 252 L, tổ 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 48/22/TgT ngày 02/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận đối với Phạm Minh Q

“- Một sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh trái kích thước (6,5x0,2)cm, sẹo liền, màu hồng, bờ mép không đều, có bờ chùi về phía dưới trước.

- Chấn thương đầu gây chấn động não điều trị ổn định.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05% (năm phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương là do sự tác động trực tiếp của ngoại lực. Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày có cạnh cứng. Do vậy vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P cung cấp là viên đá Granite màu xám là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho Phạm Minh Q.”

Tại Kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: “01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo Y12S, màu xanh được mua tháng 12/2021, có giá trị thời điểm ngày 02/02/2022 là 2.700.000 (Hai triệu, bảy trăm ngàn đồng).”

Ngày 12/5/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra cho các bị can tự diễn lại hành vi của mình, kết quả phù hợp với những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Qua quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Từ những nội dung đã được xác định nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 124/2022/HSST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Giết người” và tội “Cướp tài sản”; các bị cáo Hoàng Minh V, Đỗ Thế A phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n, e, p khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 58, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 14 (Mười bốn) năm tù về tội “Giết người”.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 7 (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 21 (hai mươi một) năm tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 4 năm tù tại Bản án số 27/2022/HSST ngày 27/6/2022 của Tòa án nhân dân huyện I, tỉnh Gia Lai với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành hình phạt của hai bản án là 25 (Hai mươi lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 3/2/2022.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 58, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh V 9 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 58, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Thế A 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/12/2022 bị cáo Hoàng Minh V có đơn kháng cáo, lý do cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt quá nghiêm khắc nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử, những người tiến hành và tham gia tố tụng khác đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nguyên nhân xảy ra vụ án người bị hại cũng có một phần lỗi, lúc đánh nhau bị cáo V đã can ngăn bị cáo Nghĩa, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo ở với mẹ nên thiếu sự chăm sóc, giáo dục của gia đình, do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định: Do mâu thuẫn trong chuyện tình cảm với Phạm Minh Q, Hoàng Minh V rủ Nguyễn Văn Q, Đỗ Thế A đi tìm Q đánh trả thù, Q và A đồng ý và mang theo dao tự chế tìm Q đánh. Khi gặp Q, thì V, A và Q dùng tay chân đánh, đá, đâm nhiều cái vào người Q, V dùng mũ bảo hiểm đánh 01 cái vào đầu Q; Q dùng dao tự chế chém Q nhưng được V can ngăn nên không trúng, Q tiếp tục dùng 01 viên đá granite kích thước 50 x 30 x 02 cm, đập một cái vào đầu Q, hậu quả Q bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 5%. Sau khi Q bị ngã và rơi điện thoại, Q đã lấy 01 điện thoại di động của Q bán lấy tiền tiêu xài. Tại Kết luận định giá tài sản chiếc điện thoại đã qua sử dụng trị giá 2.700.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn Q đã bị xét xử về hành vi phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[2]. Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Minh V xét thấy, đây là vụ án có đồng phạm, tính chất đồng phạm giản đơn, nguyên nhân xảy ra vụ án là do bị cáo V khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh anh Q, đối với tội “Giết người”, bị cáo V giữ vai trò chính, các bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế, đá granite để chém, đánh vào đầu, là nơi trọng yếu trên cơ thể của bị hại, buộc các bị cáo phải ý thức được hậu quả chết người có thể xảy ra. Đối với bị cáo V có một tiền sự ngày 21/2/2020, bị TAND thành phố P áp dụng biện pháp hành chính Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng, ngày 18/12/2021 chấp hành xong. Với vai trò, tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo V, tại Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 58, Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Minh V 09 (Chín) năm tù là tương xứng, đúng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo có nộp Biên lai thu số tiền 2.000.000 đồng về khoảng tiền bồi thường theo Bản án sơ thẩm cho bị hại, tình tiết mới nêu trên là không đáng kể để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Minh V, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án sơ thẩm đối với bị cáo V.

[3]. Các Quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Thế A; xử lý vật chứng; án phí hình sự sơ thẩm; bồi thường thiệt hại và quy định về thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm, do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Hoàng Minh V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo Hoàng Minh V, giữ nguyên Quyết định về hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điều 17; Điều 38; Điều 57, Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh V 09 (Chín) năm tù về tội “*Giết người*” Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đỗ Thế A; Xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm; bồi thường thiệt hại, không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai (03);
- VKSND tỉnh Gia Lai ;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai (03);
- TTG Công an tỉnh Gia Lai (02);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã N, huyện C, tỉnh Gia Lai (thay cho việc thông báo bằng văn bản);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án (ĐTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Thi